

Bản án số: 102/2021/HNGĐ-PT

Ngày 14/10/2021

“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Tiến Phong.**

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Ông Nguyễn Đức Lập.

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hằng,** Thư ký tòa Lao động.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Như Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 97/2021/TLPT- HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2021 về việc “Xin ly hôn”. Do Bản án sơ thẩm số 321/2021/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 165/2021/QĐPT- HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn kháng cáo: **Chị Lê Thị H, sinh năm 1976;** nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Phòng 1607 Tòa CT2B Khu đô thị NH, phường NH 1, quận B, thành phố Hà Nội, có mặt.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Minh Th, sinh năm 1971;** nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Phòng 1607 Tòa CT2B Khu đô thị NH, phường NH 1, quận B, thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh Th tự nguyện xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 27/11/1995 tại UBND xã Lê Lợi, huyện K, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh Th lúc nào cũng ghen tuông vô cớ, không tin tưởng chị, lăng mạ, chửi bới, đánh đập chị. Đến tháng 12 năm 2020 thì mâu thuẫn vợ chồng trở lên trầm trọng, vợ chồng đã ly thân từ đó. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung: Con lớn Nguyễn Tuấn M, sinh ngày 14/5/1996; con thứ hai Nguyễn Minh C, sinh ngày 15/02/2005. Ly hôn chị xin được nuôi con Nguyễn Minh C và yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con là

5.000.000 đồng/tháng. Còn con Nguyễn Tuấn M đã trưởng thành nên chị không có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu nên Tòa không xét.

Bị đơn anh Nguyễn Minh Th trình bày:

Về quá trình và điều kiện kết hôn đúng như chị H trình bày.

Về mâu thuẫn vợ chồng, theo anh thì chị H trình bày không đúng.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì mới phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do chị H nhàn nhạ nên có chát chít với một số đàn ông khác, trong đó có cả người nước ngoài. Anh khuyên bảo không được nên có uống rượu ở ngoài về nhà có lời nói xúc phạm chị H, có việc anh giờ chiếc quạt bàn định ném thì có va vào chị H làm xước cánh mũi của chị; chính vì vậy chị H đã làm đơn ra Tòa xin ly hôn anh. Nay anh Th thấy ân hận về việc làm của mình, anh còn tình cảm và yêu thương vợ con nên anh không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Đúng như chị H trình bày, anh không muốn ly hôn nên không có yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh không muốn ly hôn nên không yêu cầu giải quyết.

Tại Bản án số 321/2021/HNGĐ-ST ngày 18/6/2021 Tòa án nhân dân quận B đã quyết định xử:

1. Bác đơn xin ly hôn của chị Lê Thị H.
2. Không xét vấn đề con chung và tài sản chung.

Ngoài ra, Tòa án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/6/2021 chị Lê Thị H có đơn kháng cáo yêu cầu được ly hôn anh Th.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Chị H giữ nguyên kháng cáo và trình bày xin được ly hôn anh Th.

Anh Th cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không lớn và mong muốn xin được đoàn tụ. Hiện tại 02 anh chị đã về sống cùng nhà; anh đã đưa ra các giải pháp để vợ chồng được đoàn tụ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

* Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

* Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án và quan điểm của các bên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị với Hội đồng xét xử như sau: Chị H nêu ra các lỗi làm của anh Th nhưng không có chứng cứ chứng minh; mặt khác anh Th đã đưa ra được các giải pháp khắc phục mâu thuẫn vợ chồng khi quan về

đoàn tụ, vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Do bác đơn xin ly hôn của chị H nên các vấn đề khác về con chung và tài sản chung không đặt ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về hình thức:** Đơn kháng cáo bản án gửi ngày 23/6/2021 của chị Lê Thị H nằm trong hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với nội dung vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, xét xử phúc thẩm.

[2] **Về Nội dung:** Anh Th và chị H tự nguyện xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 27/11/1995 tại UBND xã Lê Lợi, huyện K, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống hạnh phúc tại Thái Bình đến năm 2004 mới chuyển về Hà Nội. Thời gian đầu chuyển lên Hà Nội, anh chị được anh em trong gia đình và bạn bè hỗ trợ nên đã tạo nghiệp được cuộc sống ổn định như ngày nay.

Chị H cho rằng, vợ chồng mâu thuẫn đã lâu, nguyên nhân do anh Th cờ bạc rượu chè, ghen tuông thái quá vv.... Còn anh Th cho rằng, chị H do quá nhàn rỗi nên thời gian gần đây có lên mạng chát chít với những người đàn ông khác; trong đó có cả người đàn ông nước ngoài, đây là nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng.

Qua tài liệu Hồ sơ và tại phiên tòa thấy: Anh Th và chị H đều là người chăm chỉ và có trách nhiệm với gia đình. Anh Th là người chịu khó làm việc, biết lo toan và có nghề nghiệp để tạo ra thu nhập ổn định nuôi sống cả gia đình. Chị H là người vun vén, nội trợ và hỗ trợ cho công việc của anh Th để gia đình phát triển. Thực tế, mâu thuẫn vợ chồng từ trước tháng 12 năm 2020 cũng có nhưng không lớn, chủ yếu là nhỏ nhặt và anh chị đã tự giải quyết. Mâu thuẫn lớn chỉ từ tháng 12 năm 2020 đến nay, nguyên nhân do chị H có chát chít với những người đàn ông khác trên mạng xã hội và không được anh Th đồng ý. Từ mâu thuẫn đó, anh Th thì mong muốn chị H thay đổi nhưng không xử sự đúng mực, còn chị H thì lại bảo thủ và muốn làm việc mình thích. Chính vì quan điểm khác biệt nên vợ chồng đã có những va chạm, cãi cọ.... Sau khi vụ việc xảy ra, anh Th đã biết lỗi và xin lỗi chị H đồng thời mong chị H thay đổi để cùng xây dựng hạnh phúc gia đình.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng của anh chị chỉ là nhất thời và hoàn toàn có thể khắc phục được nên Tòa án cấp sơ thẩm đã bác đơn xin ly hôn của chị H là có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay chị H không đưa ra được các chứng cứ mới, trong khi đó anh Th vẫn tha thiết đoàn tụ nên kháng cáo xin ly hôn của chị H không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do bác đơn xin ly hôn của chị Lê Thị H nên vấn đề con chung và tài sản chung Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Kháng cáo của chị H không được chấp nhận nên chị H phải nộp tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về chế độ án phí lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của chị Lê Thị H đối với Bản án số 321/2021/HNGĐ-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội đã tuyên.

1. Y án sơ thẩm:

- Bác đơn xin ly hôn của chị Lê Thị H đối với anh Nguyễn Minh Th.

- Do bác đơn xin ly hôn nên Hội đồng xét xử không xét vấn đề con chung và tài sản chung.

2. Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền trên được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng mà chị đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm theo biên lai thu tiền số 0042645 ngày 26/6/2021.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Ngô Tiến Phong